

Số: 57/2019/NQ-HĐND

Nam Định, ngày 07 tháng 12 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá Bộ chỉ số nước sạch nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Nam Định**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính về quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về quy định giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;*

*Căn cứ Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;*

*Căn cứ Thông tư 41/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ Y tế về ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2019/TT-BTC ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;*

*Xét Tờ trình số 189/TTr-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá Bộ chỉ số nước sạch nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng*

nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Nam Định; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá Bộ chỉ số nước sạch nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Nam Định.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định khóa XVIII, kỳ họp thứ mười một thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2020./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Như Điều 2, Điều 3;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Báo Nam Định;
- Website Chính phủ, Website tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Chung**

## **QUY ĐỊNH**

**Mức chi công tác theo dõi, đánh giá Bộ chỉ số nước sạch nông thôn;  
kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình  
vùng nguồn nước bị ô nhiễm**  
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 57/2019/NQ-HĐND  
ngày 07 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định)*

### **Chương I**

## **MỨC CHI CÔNG TÁC THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ BỘ CHỈ SỐ NƯỚC SẠCH NÔNG THÔN**

**Điều 1. Chi tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ theo dõi, đánh giá Bộ chỉ số nước sạch nông thôn**

Nội dung chi và mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 74/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị của các cơ quan, đơn vị thuộc địa phương quản lý.

**Điều 2. Chi in biểu mẫu điều tra thống kê**

Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu mua sắm thường xuyên nhằm duy trì hoạt động của cơ quan, đơn vị của nhà nước.

**Điều 3. Chi tiền công điều tra thống kê**

Chi tiền công thuê ngoài để rà soát, lập danh sách đối tượng được điều tra thống kê, thu thập số liệu điều tra thống kê: Thực hiện khoán tiền công điều tra thống kê theo số phiếu điều tra thống kê (1 hộ điều tra thống kê tương đương 1 phiếu điều tra thống kê) tối đa là 50.000 đồng/ngày/50 hộ, tương đương 1.000 đồng/hộ.

**Điều 4. Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê cấp tỉnh**

Mức chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê cấp tỉnh: 3.000.000 đồng/báo cáo tổng hợp.

**Điều 5. Các khoản chi khác liên quan đến cuộc điều tra thống kê**

1. Chi công tác phí cho cán bộ nghiệm thu kết quả điều tra thống kê, thanh toán hỗ trợ tiền công điều tra thống kê tại xã, huyện: Theo quy định tại Nghị quyết số 74/2017/NQ-HĐND.

2. Chi lấy mẫu, kiểm định, xét nghiệm chất lượng nước theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phục vụ Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sạch nông thôn:

a) Chi lấy mẫu nước: Chi công tác phí cho cán bộ kỹ thuật đi lấy mẫu nước theo quy định tại Nghị quyết số 74/2017/NQ-HĐND.

b) Chi xét nghiệm chất lượng nước theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phục vụ Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sạch nông thôn (QCVN 02:2009/BYT, gồm 14 chỉ tiêu): 1.316.000 đồng/mẫu.

## **Chương II**

### **MỨC CHI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG NƯỚC TẠI HỘ GIA ĐÌNH VÙNG NGUỒN NƯỚC BỊ Ô NHIỄM**

**Điều 6. Chi lấy mẫu nước phục vụ kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm**

Chi công tác phí cho cán bộ kỹ thuật đi lấy mẫu nước: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 74/2017/NQ-HĐND.

**Điều 7. Chi xét nghiệm chất lượng nước phục vụ kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm**

Chi xét nghiệm chất lượng nước theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phục vụ kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm (QCVN 02:2009/BYT, gồm 14 chỉ tiêu): 1.316.000 đồng/mẫu. ~~7000~~

**CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Chung**